

Tam Đảo, ngày 31 tháng 8 năm 2022

Số: 08/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Đàm Thị Hồng V, sinh năm 1958; địa chỉ: TDP T, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

**Người đại diện theo ủy quyền:** Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1982; địa chỉ: Đường L, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; HKTT: Thôn H, xã M, huyện M, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Phạm Tiến T, sinh năm 1958; địa chỉ: TDP T, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc

**Người đại diện theo ủy quyền của ông T:** Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1982; địa chỉ: Đường L, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1989; HKTT: Thôn H, xã M, huyện M, thành phố H; nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

**Người đại diện theo ủy quyền:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; HKTT: Thôn H, xã M, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 6, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Tính đến ngày 23/8/2022, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M còn nợ tiền cầm của bà Đàm Thị Hồng V và ông Phạm Tiến T số tiền 141.452.000đồng.

- Các đương sự thống nhất thỏa thuận kỳ hạn trả nợ tiền cầm như sau:

+ Đến ngày 15/12/2022, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M trả bà Đàm Thị Hồng V và ông Phạm Tiến T số tiền 41.452.000đ.

+ Đến ngày 15/3/2023, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M trả bà Đàm Thị Hồng V và ông Phạm Tiến T số tiền 25.000.000đ.

+ Đến ngày 15/6/2023, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M trả bà Đàm Thị Hồng V và ông Phạm Tiến T số tiền 25.000.000đ.

+ Đến ngày 15/9/2023, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M trả bà Đàm Thị Hồng V và ông Phạm Tiến T số tiền 25.000.000đ.

+ Đến ngày 15/12/2023, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M trả bà Đàm Thị Hồng V và ông Phạm Tiến T số tiền 25.000.000đ.

Trường hợp anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M vi phạm bất kì một kỳ trả nợ nào của lịch trình nêu trên thì bà Đàm Thị Hồng V và ông Phạm Tiến T có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn nợ chưa thanh toán. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ Về án phí: Bà Đàm Thị Hồng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị M chịu 3.536.300đồng (ba triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Mầu Văn Mùi**